Hệ thống quản lý bán hàng hỗ trợ cho doanh nghiệp trong lĩnh vực bán sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật. Các nghiệp vụ được tự động hóa, tạo nên một quy trình khép kín từ lúc hàng hóa xuất đến khi bán tận tay khách hàng. Vì vậy, doanh nghiệp quản lý chặt chẽ nguồn hàng của mình, theo dõi doanh thu và công nợ. Từ đó, xây dựng các chiến lược kinh doanh kịp thời, hiệu quả; đồng thời quản lý và chăm sóc tốt khách hàng của mình.

Mục tiêu của hệ thống quản lý:

+ Quản lý danh mục hàng hóa: danh mục hàng hóa (hàng hóa, quy cách hàng hóa (thùng, 1 thùng 24 chai, gói,.....), giá bán theo thời gian

+ Quản lý thông tin khách hàng, biến động khách hàng.

+ Quản lý nghiệp vụ đơn hàng: tạo đơn hàng, xử lý đơn hàng, xác nhận đơn hàng, tạo phiếu giao hàng, gạch nợ cho khách hàng.

+ Quản lý doanh số: theo dõi, cập nhật doanh số cho khách hàng.

+ Thống kê - báo cáo: xem các số liệu thống kê về doanh số, sản lượng để nắm bắt tình hình kinh doanh, phân tích và đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp.

1. Dashboard (Trang tổng quan)

Biểu đồ thống kê doanh số theo tháng.

Tổng số lượng đơn hàng, khách hàng, sản phẩm đang kinh doanh.

Danh sách các đơn hàng gần đây.

Danh sách các mặt hàng sắp hết hàng.

2. Quản lý nhân viên

Danh sách nhân viên: Cột hiển thị gồm (Mã NV, Họ tên, Chức vụ, Phòng ban, Trạng thái).

Chức năng: Thêm, sửa, xóa, tìm kiếm nhân viên.

3. Quản lý người dùng

Danh sách tài khoản: (Mã ND, Tên đăng nhập, Vai trò, Trạng thái).

Chức năng: Thêm tài khoản mới, đặt lại mật khẩu, khóa/mở tài khoản.

4. Quản lý khách hàng

Danh sách khách hàng: (Mã KH, Tên, Địa chỉ, Số điện thoại, Công nợ).

Chức năng: Thêm, sửa, xóa khách hàng.

Lịch sử giao dịch: Hiển thị lịch sử đơn hàng, thanh toán của từng khách hàng.

5. Quản lý hàng hóa

Danh sách sản phẩm: (Mã HH, Tên, Nhóm hàng, Giá bán, Trạng thái).

Thêm sản phẩm: Form nhập thông tin sản phẩm.

Cập nhật giá bán: Lịch sử thay đổi giá bán.

6. Quản lý kho

Danh sách kho hàng: (Mã kho, Tên kho, Địa chỉ, Người quản lý).

Xem tồn kho: Hiển thị hàng hóa đang có trong kho, số lượng tồn.

Nhập kho: Tạo phiếu nhập kho mới.

Xuất kho: Tạo phiếu xuất kho.

7. Quản lý đơn hàng

Danh sách đơn hàng: (Mã đơn, Ngày tạo, Khách hàng, Tổng tiền, Trạng thái).

Chi tiết đơn hàng: Hiển thị danh sách sản phẩm trong đơn hàng.

Thêm đơn hàng: Form nhập thông tin đơn hàng, chọn sản phẩm.

8. Phiếu giao hàng

Danh sách phiếu giao: (Mã phiếu, Ngày giao, Nhân viên giao hàng, Trạng thái).

Cập nhật trạng thái: Chờ giao, đang giao, đã giao.

9. Thanh toán

Danh sách thanh toán: (Mã TT, Ngày thanh toán, Số tiền, Phương thức).

Thêm thanh toán: Nhập thông tin thanh toán.

10. Báo cáo

Doanh số bán hàng: Biểu đồ thống kê doanh số theo tháng, năm.

Công nợ khách hàng: Danh sách khách hàng còn nợ.

Hàng tồn kho: Danh sách hàng hóa trong kho, số lượng tồn.

Trang chủ

Quản lý nhân viên

Quản lý người dùng

Quản lý khách hàng

Quản lý hàng hóa

Quản lý kho

Quản lý đơn hàng

Phiếu giao hàng

Thanh toán

Báo cáo